TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ TRÀ VINH** **TỈNH TRÀ VINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – hạnh phúc**

Bản án số: 88/2022/HS-ST
Ngày: 30 – 12 – 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TRÀ VINH, TỈNH TRÀ VINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Thu Trang.

Các hội thẩm nhân dân:

Ông Cao Minh Sơn.

Ông Võ Chí Tình.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Lương Thị Hồng Vân – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Trà Vinh tham gia phiên tòa:*** Ông Lôi Vĩnh Trí - Kiểm sát viên.

Trong ngày 30 tháng 12 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 64/2022/HSST, ngày 16 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 98/2022/QĐXXST- HS ngày 15 tháng 12 năm 2022 đối với bị cáo:

Bùi Văn Q, sinh năm 1995; nơi cư trú: ấp H, xã L, thành phố T, tỉnh Trà Vinh; Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ học vấn: 09/12; Dân tộc: kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Bùi Văn C, sinh năm 1966 và bà Bùi Thị M, sinh năm 1967. Vợ tên Nguyễn Thị Trúc G, sinh năm 1998; Con tên Bùi Chí T, sinh năm 2019; Anh chị em ruột có 01 người chị là Bùi Thị Tố M1, sinh năm 1990; Tiền án: không; tiền sự: Không. Bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Lệnh cấp đi khỏi nơi cư trú từ ngày 18/10/2022; Bị cáo có mặt tại phiên tòa;

- *Bị hại:* Anh **Nguyễn Trung H**, sinh năm 1991, có mặt.

Nơi cư trú: ấp S, xã L, thành phố T, tỉnh Trà Vinh.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đồng thời là người làm chứng*: Anh **Hồ Thanh N**, sinh năm 1990, vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt.

Nơi cư trú: Số D, ấp L, phường D, TP ., tỉnh Trà Vinh;

- *Người làm chứng:*

2/ Anh **Triệu Minh H1**, sinh năm 1988, có mặt.

Nơi cư trú: Số D, khóm C, phường D, thành phố T, tỉnh Trà Vinh;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Bùi Văn Q và bị hại anh Nguyễn Trung H là công nhân làm chung tại Công ty T1 địa chỉ ấp L, phường D, thành phố T. Vào buổi sáng ngày 27/9/2022, bị cáo lấy xe nâng hàng của Công ty do anh H quản lý mà không nói cho anh H biết nên hai bên cự cải lớn tiếng với nhau. Đến khoảng 18 giờ 30 phút cùng ngày, bị cáo và anh H gặp nhau tiếp tục cự cải, muốn đánh nhau thì được mọi người làm chung trong Công ty can ngăn nên tự ai nấy đi về, khi về tới nhà bị cáo lấy rượu và bia ra uống một mình. Đến khoảng 19 giờ cùng ngày, bị cáo nhớ lại việc cự cải với anh H nên bực tức muốn tìm anh H để nói chuyện. Trước khi đi, bị cáo mang theo 01(Một) cây dao dùng để chặt củi dài 47,5cm, phần cán dao bằng gỗ, có hình trụ dài 19,5cm, phần lưỡi dao bằng kim loại dài 28cm, một cạnh sắc và một cạnh tà, mũi bằng, sau đó bị cáo cất giấu cây dao trên xe mô tô mang biển số 84B1-272.16 để đề phòng khi xảy ra đánh nhau với anh H thì sẽ dùng cây dao chém anh H gây thương tích. Sau đó, bị cáo một mình điều khiển xe mô tô chạy đến căn nhà đang xây dựng của anh Hồ Thanh N tìm anh H vì bị cáo biết anh H thường xuyên đến đây chơi. Khi đến nơi, bị cáo nhìn thấy anh H đang ngồi nói chuyện với anh Triệu Minh H1 trước sân nhà của anh N. Lúc này, bị cáo ngừng xe lại và kêu anh H ra hỏi "*Hồi nãy mày đòi đánh ai vậy*", anh H trả lời "*Mày ngon vô đây nè*" rồi anh H đứng dậy, một tay cầm cái ghế nhựa và một tay cầm cái ly bằng thủy tinh thách thức bị cáo, thấy anh H thách thức, bị cáo liền cầm dao bằng tay phải đi đến chỗ anh H đứng vung dao chém 01(Một) cái từ trên xuống trúng vào vai trái của anh H nhưng không gây ra thương tích chỉ để lại vết bầm, do bị cáo chém trúng cạnh tà của cây dao, tiếp tục bị cáo cầm cây dao trên tay phải chém từ trên xuống, từ phải qua trái vào người anh H. Anh H bỏ ly xuống và dùng hai tay cầm ghế đỡ, vừa đỡ vừa lùi về phía sau cho đến khi lùi đến chỗ giàn giáo không lùi được nữa và cái ghế đã bị chém vỡ nên anh H bị chém trúng vào vùng sau gối chân phải 01(Một) cái. Lúc này, bị cáo nhìn thấy chân phải của anh H chảy máu nhiều nên bị cáo dừng lại không chém nữa rồi cầm cây dao ra xe điều khiển chạy về nhà. Còn anh H được anh N và anh H1 đưa đến bệnh viện M3 để điều trị vết thương. Sau đó, anh H đến Công an phường D, thành phố T yêu cầu xử lý trách nhiệm hình sự đối với bị cáo về tội cố ý gây thương tích. Sau đó, bị cáo đã giao nộp cây dao dùng để gây thương tích anh H cho Công an phường D, thành phố T, quản lý (BL: 127 đến 128).

Tại giấy chứng nhận thương tích số: 264 ngày 03/10/2022 của Bệnh viện đa khoa tỉnh T, xác định tình trạng thương tích của anh Nguyễn Trung H lúc vào viện gồm: Bệnh tỉnh, tiếp xúc tốt, niêm hồng, vết thương gối (P) khoảng 06cm đã khâu ở bệnh viện khác, hạn chế vận động duỗi khớp cổ chân (P), cảm giác tê bì bàn chân, các ngón chân (P) (BL: 64).

Ngày 06/10/2022, Cơ quan cảnh sát điều tra công an thành phố T, tỉnh Trà Vinh, ra Quyết định trưng cầu giám định tỷ lệ thương tật đối với thương tích của anh Nguyễn Trung H. Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 142/22/TgT ngày 13/10/2022, của Trung tâm giám định pháp y thuộc Sở y tế tỉnh

T, kết luận anh Nguyễn Trung H bị thương tích như sau: Đứt dây chằng bên mác gối phải. Tỷ lệ: 10% (Mười phần trăm); Sẹo trung bình vùng mặt ngoài gối phải. Tỷ lệ: 02 (Hai phần trăm); Đứt gân cơ khoeo, gân cơ nhị đầu đùi, dải chậu chày, dập đoạn thần kinh mác chung, đã khâu nối phục hồi. Tỷ lệ: 0% (Không phần trăm). Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của anh Nguyễn Trung H là 12% (Mười hai phần trăm), theo nguyên tắc cộng tại Thông tư. Vết thương trên người anh Nguyễn Trung H là do ngoại lực tác động trực tiếp, vật gây ra thương tích trên là vật cứng có cạnh sắc, hướng từ trên xuống (BL: 93 đến 95).

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Bùi Văn Q đã khắc phục hậu quả bồi thường thiệt hại cho anh Nguyễn Trung H với số tiền là: 49.000.000 đồng (Bốn mươi chín mươi triệu đồng). Đồng thời, bị hại anh Nguyễn Trung H đã làm đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đối với 01(Một) cái ghế nhựa bị chém vỡ của anh Hồ Thanh N không yêu cầu bị cáo bồi thường.

Về vật chứng: Đang tạm giữ: 01(Một) cây dao dài 47,5cm, phần cán dao có hình trụ dài 19,5cm, đường kính 03cm được làm từ cây, phần lưỡi dao dài 28cm được làm từ kim loại có màu đen, một cạnh sắc, một cạnh tà, bề ngang lớn nhất là 5,9cm, bề ngang nhỏ nhất là 03cm, mũi dao bằng; các mãnh vỡ của cái ghế, loại ghế nhựa nhãn hiệu TAN LAP THANH PLASTIC, có tựa lưng màu đỏ trắng.

Tại bản cáo trạng số: 58/CT-VKS-HS ngày 15/11/2022 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Trà Vinh đã truy tố Bùi Văn Q về tội "Cố ý gây thương tích" theo Điểm đ khoản 2 điều 134 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị các đã khai và thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng đã truy tố. Vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Trà Vinh vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố bị cáo Bùi Văn Q phạm tội "Cố ý gây thương tích" như bản cáo trạng đã nêu. Sau khi phân tích, đánh giá các tình tiết, chứng cứ của vụ án, nhân thân của bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Điểm đ khoản 2 điều 134; điểm b,s khoản 1 điều 51 và khoản 2 Điều 51; Điều 54, Điều 38, Điều 47 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Bùi Văn Q từ 01 (một) năm 06 (sáu) tháng đến 02 (hai) năm tù và xử lý vật chứng theo quy định, đồng thời buộc bị cáo nộp án phí hình sự sơ thẩm.

Lời nói sau cùng của bị cáo trước khi Hội đồng xét xử vào nghị án. Bị cáo đã biết hành vi của bị cáo là sai trái và xin lỗi bị hại, bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Trà Vinh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có người nào có ý kiến hoặc có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Hội đồng xét xử nhận thấy các

hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đồng thời là người làm chứng anh Hồ Thanh N vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt. Xét các chứng cứ trong hồ sơ vụ án thể hiện lời khai của anh Hồ Thanh N đã rõ ràng. Căn cứ Điều 292, 293 Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án vắng mặt anh Hồ Thanh N.

[3] Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Bùi Văn Q đã khai nhận: Khoảng 19 giờ ngày 27/9/2022, bị cáo nhớ lại việc cự cải với bị hại anh Nguyễn Trung H trước đó nên bực tức muốn tìm anh H để nói chuyện. Trước khi đi, bị cáo mang theo 01(Một) cây dao có đặc điểm như đã nêu trên và cất giấu cây dao trên xe mô tô mang biển số 84B1-272.16. Sau đó, bị cáo một mình điều khiển xe mô tô chạy đến căn nhà đang xây dựng của anh Hồ Thanh N tại ấp L, phường D, thành phố T, tỉnh Trà Vinh tìm anh H vì bị cáo biết anh H thường xuyên đến đây chơi. Khi đến nơi, bị cáo nhìn thấy anh H đang ngồi nói chuyện với anh Triệu Minh H1 trước sân nhà của anh N. Lúc này, bị cáo ngừng xe lại và kêu anh H ra hỏi "*Hồi nãy mày đòi đánh ai vậy*", anh H trả lời "*Mày ngon vô đây nè*" rồi anh H đứng dậy, một tay cầm cái ghế nhựa và một tay cầm cái ly bằng thủy tinh thách thức bị cáo, thấy anh H thách thức, bị cáo liền cầm dao bằng tay phải đi đến chỗ anh H đứng vung dao chém 01(Một) cái từ trên xuống trúng vào vai trái của anh H nhưng không gây ra thương tích chỉ để lại vết bầm do bị can chém trúng cạnh tà của cây dao, tiếp tục bị cáo cầm cây dao trên tay phải chém từ trên xuống, từ phải qua trái vào người anh H. Anh H bỏ ly xuống và dùng hai tay cầm ghế đỡ, vừa đỡ vừa lùi về phía sau cho đến khi lùi đến chỗ giàn giáo không lùi được nữa và cái ghế đã bị chém vỡ nên anh H bị chém trúng vào vùng sau gối chân phải 01(Một) cái gây thương tích. Lúc này, bị cáo nhìn thấy chân của anh H chảy máu nhiều nên bị cáo dừng lại không chém nữa rồi cầm cây dao ra xe điều khiển chạy về nhà. Tỉ lệ thương tật của anh H do bị cáo gây ra được giám định là 12%.

Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Tại phiên tòa, vị đại diện Viện kiểm sát và những người tham gia tố tụng không bổ sung tài liệu, đồ vật và không đề nghị triệu tập thêm người tham gia tố tụng. Xác định tư cách người tham gia tố tụng theo quyết định đưa vụ án ra xét xử là đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[4] Xét thấy hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo đã trực tiếp xâm hại đến sức khỏe của người khác, sức khỏe vốn là tài sản quý giá của mỗi con người, sức khỏe bị tổn hại là không có gì có thể bù đắp và khắc phục như ban đầu được. Trong vụ án này, mặc dù giữa bị cáo và anh Nguyễn Trung H có mâu thuẫn từ trước, nhưng mâu thuẫn này không lớn, được mọi người can ngăn và ai đã về nhà nấy. Lẽ ra bị cáo không nên để thù hận trong lòng, chỉ nên tập trung chăm lo công việc và cuộc sống bản thân mình. Bị cáo đã để lòng thù hận của mình lấn át lý trí, nên thực hiện hành vi phạm tội, cố ý dùng dao là một loại hung khí

nguy hiểm chém vào người anh H dẫn đến tổn hại thương tật là 12%. Hành vi này của bị cáo có tính chất côn đồ, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự chung, gây bất bình trong dư luận và quần chúng nhân dân. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo Bùi Văn Q đã phạm vào tội "Cố ý gây thương tích", tội phạm và hình phạt được quy định tại Điểm đ khoản 2 điều 134 Bộ luật hình sự, như Viện kiểm sát nhân dân thành phố Trà Vinh đã truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

Hiện nay, tình trạng thanh niên khi xảy ra mâu thuẫn, mặc dù không lớn nhưng vẫn ôm hận trong lòng để rấp tâm trả thù, dẫn đến đánh nhau xảy ra ở nhiều nơi, làm cho tình hình trật tự hết sức phức tạp. Bị cáo ý thức rất rõ việc dùng hung khí nguy hiểm gây thương tích cho người khác là vi phạm sẽ bị pháp luật trừng trị, nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện, chứng tỏ bị cáo rất xem thường pháp luật. Do đó, cần xử lý nghiêm đối với bị cáo bằng hình phạt tù có thời hạn để giáo dục bị cáo, cho bị cáo có thời gian cải tạo, cải thiện tính tình, đồng thời nhằm răn đe, phòng ngừa chung cho xã hội.

Tuy nhiên, khi phạm tội bị cáo đã tự nguyện sửa chữa, bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả cho bị hại với số tiền bồi thường tổng cộng là 49.000.000 đồng (bốn mươi chín triệu đồng) là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, đồng thời bị cáo cũng đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Mặt khác, bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo, bị cáo có người thân gồm ông nội là cụ Bùi Văn N1 là liệt sĩ và ông ngoại là cụ Bùi Văn M2 là thương binh hạnh 4/4, bị cáo có con còn nhỏ, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Do đó, theo đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát áp dụng những tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo và áp dụng Điều 54 của Bộ luật hình sự để quyết định khung hình phạt cho bị cáo là có cơ sở, đúng pháp luật.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại anh Nguyễn Trung H đã nhận số tiền do bị cáo đã bồi thường, không có yêu cầu gì thêm. Đối với cái ghế của anh Hồ Thanh N bị chém gãy, anh N không có yêu cầu bồi thường và có đơn xin xét xử vắng mặt. Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét, giải quyết.

[6] Về các biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, 01(Một) cây dao có đặc điểm dài 47,5cm, phần cán dao bằng gỗ, có hình trụ dài 19,5cm, phần lưỡi dao bằng kim loại dài 28cm, một cạnh sắc và một cạnh tà, mũi bằng, là hung khí bị cáo dùng để phạm tội và các mãnh vỡ của cái ghế, loại ghế nhựa nhãn hiệu TAN LAP THANH PLASTIC, có tựa lưng màu đỏ trắng không còn giá trị sử dụng, nên cần phải tịch thu và tiêu hủy.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Bùi Văn Q phạm tội "Có ý gây thương tích".

Căn cứ: Điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b,s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38, Điều 54 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Bùi Văn Q 01 năm 06 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại anh Nguyễn Trung H và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Hồ Thanh N không có yêu cầu. Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét, giải quyết.

Về các biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, tịch thu tiêu hủy 01(Một) cây dao dài 47,5cm, phần cán dao có hình trụ dài 19,5cm, đường kính 03cm được làm từ cây, phần lưỡi dao dài 28cm được làm từ kim loại có màu đen, một cạnh sắc, một cạnh tà, bề ngang lớn nhất là 5,9cm, bề ngang nhỏ nhất là 03cm, mũi dao bằng; các mãnh vỡ của cái ghế, loại ghế nhựa nhãn hiệu TAN LAP THANH PLASTIC, có tựa lưng màu đỏ trắng, được nêu trong Quyết định chuyển vật chứng số 388/QĐ-VKS-HS ngày 15/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố T.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ: Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Buộc bị cáo Bùi Văn Q phải nộp 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án sơ thẩm xét xử công khai, bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND TP. Trà Vinh;
- THADS TP. Trà Vinh;
- Công an TP. Trà Vinh;
- Cơ quan điều tra CATP. Trà Vinh;
- Sở Tư pháp tỉnh Trà Vinh;
- Bị cáo;
- Các đương sự;
- Lưu: VP, HS (…)

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TÒA

Lê Thị Thu Trang

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Thu Trang